

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 48/2018/DS - ST

Ngày: 30/11/2018

(V/v: *Tranh chấp tiền huê*)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Hòa

2. Bà Lưu Thị Thôi

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Biện Việt Hùng - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy An – Kiểm sát viên.

Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 166/2018/TLST- DS ngày 05/9/2018 về việc “*Tranh chấp tiền huê*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 356/2018/QĐXXST – DS ngày 30 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 381/2018/QĐST – DS ngày 14/11/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Duyên Diễm T – sinh năm 1982

Ông Đặng Khánh H – sinh năm 1974

Cùng trú tại: Khu phố 5, L Đ, P T, Bình Thuận. (có mặt)

- Bị đơn: Bà Hoàng Thị L – sinh năm 1968

Trú tại: Khu phố 5, L Đ, P T, Bình Thuận. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn H – sinh năm 1967; Trú tại: Khu phố 05, L Đ, P T, Bình Thuận. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lê Duyên Diễm T và ông Đặng Khánh H trình bày:**

Nguyên bà Lê Duyên Diễm T là người làm thủ huê (hụi). Bà Hoàng Thị L là người có tham gia chơi 02 đầu huê và có hột của bà T 02 đầu huê nhưng không đóng tiền hàng tháng theo quy định. Cụ thể: Vào ngày 21/12/2015 (âm lịch) bà Hoàng Thị L

có hốt của bà T 01 đầu huê với số tiền là 24.000.000đ. Theo quy định bà L có trách nhiệm đóng huê hàng tháng kể từ ngày 11/11/2015 âm lịch đến ngày 11/11/2016 âm lịch. Vào ngày 31/12/2015 (âm lịch) bà L bà Hoàng Thị L có hốt của bà T 01 đầu huê với số tiền là 72.000.000đ. Theo quy định bà L có trách nhiệm đóng huê hàng tháng kể từ ngày 21/11/2015 đến ngày 21/11/2016 âm lịch. Khi bà L hốt huê các bên có lập giấy tờ giao nhận. Tuy nhiên sau khi hốt xong 02 đầu huê bà L đã không đóng tiền đúng như quy định mà bỏ nhà đi làm ăn xa cho đến giữa năm 2018 mới trở về địa phương. Từ đó đến nay ông bà đã nhiều lần yêu cầu bà L cùng chồng là ông H phải trả nợ tiền huê nhưng vợ chồng bà L vẫn không trả. Nay vợ chồng bà làm đơn yêu cầu Tòa án buộc vợ chồng bà L, ông H phải trả cho vợ chồng ông bà số tiền nợ huê là 96.000.000đ.

Bị đơn bà Hoàng Thị L vắng mặt tại phiên Tòa nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 24/9/2018 bị đơn bà Hoàng Thị L khai: Vào ngày 21/12/2015 bà có chơi huê do bà Lê Duyên Diễm T làm thủ với số tiền đóng huê là 2.000.000đ/tháng kể từ ngày 11/11/2015 đến ngày 11/11/2016 âm lịch. Bà đã hốt đầu huê này và nhận đủ số tiền 24.000.000đ. Đồng thời ngày 31/12/2015 bà có hốt của bà T 01 phần huê với số tiền là 72.000.000đ. Bà có trách nhiệm đóng huê cho bà T 6.000.000đ/ tháng kể từ ngày 21/11/2015 đến ngày 21/11/2016 âm lịch là mãn huê. Tuy nhiên do bà làm ăn thua lỗ nên kể từ ngày bà hốt huê của bà T bà đã bỏ đi làm ăn xa. Từ đó cho đến nay bà chưa đóng bất cứ khoản tiền huê nào cho bà T. Mục đích bà chơi huê và hốt huê của bà T là để có tiền đóng tiền bà đã vay của người khác trong lúc khó khăn để trang trải cuộc sống gia đình. Nay bà T yêu cầu vợ chồng bà phải trả tiền huê tổng cộng là 96.000.000đ bà đồng ý trả cho vợ chồng bà T số tiền trên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên Tòa nhưng thể hiện tại biên bản lấy lời khai ngày 24/9/2018 rằng việc vợ ông bà Hoàng Thị L có chơi huê với vợ chồng bà T lúc nào ông không biết vì việc chơi huê chỉ một mình bà L ký tên chứ ông không ký tên. Trước đây ông có biết việc bà L có vay tiền của bà B (mẹ của bà T) nhưng do bà B lấy tiền lãi nhiều quá nên vợ chồng ông không trả nợ nổi. Sau đó bà T có cho bà L chơi huê của bà T để bà L lấy tiền hốt huê trả nợ cho bà B. Hiện nay vợ chồng ông vẫn sống chung với nhau. Trong gia đình ông thì vợ ông bà Hoàng Thị L là người quản lý tiền bạc chi tiêu trong gia đình. Ông chỉ biết đi biển rồi đem hết tiền về cho bà L nhưng bà L bị dụ dỗ chơi cờ bạc gây ra nợ nần làm ông phải nhiều lần gánh nợ cho bà L. Nay vợ chồng bà T kiện đòi ông phải cùng bà L trả số tiền huê là 96.000.000đ ông không đồng ý trả nợ vì việc chơi huê đó là do bà L tự chơi thì tự chịu trách nhiệm trả ông không gánh nợ cho bà L nữa vì trước đây đã gánh nợ nhiều rồi.

Tại phiên tòa kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Phan Thiết tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa xét xử, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đúng với các quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành pháp luật đúng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không chấp hành đúng theo quy định tại các Điều 70, 72, 73 Bộ luật tố tụng dân sự

- Về nội dung: Qua chứng cứ và kết quả tranh tụng tại Tòa có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu hồ sơ, thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, nghe các đương sự trình bày, nghe Kiểm sát viên phát biểu ý kiến. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn bà Hoàng Thị L có nơi cư trú tại khu phố 5, phường L Đ, thành phố P T, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Hoàng Thị L và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần 01, lần 02, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa. Mặc dù bà Lịch và ông Hùng có đến Tòa để cho lời khai tuy nhiên không chịu đến Tòa để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như không chịu đến Tòa để tham gia phiên tòa. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà L, ông H.

[3] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan phải trả cho nguyên đơn số tiền hui còn thiếu nên xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là “Tranh chấp tiền hui (huê)”

[4] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Duyên Diễm T và ông Đặng Khánh H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bà Lê Duyên Diễm T cùng ông Đặng Khánh H khởi kiện yêu cầu bà Hoàng Thị L cùng chồng là ông Nguyễn Văn H phải trả cho ông bà khoản tiền hui còn thiếu là 96.000.000đ theo biên bản giao nhận tiền ngày 21/12/2015 và ngày 31/12/2015 (âm lịch), vì từ khi hót 02 đầu hui này cho đến nay bà L cùng ông H chưa đóng cho ông bà bất kỳ khoản tiền nào.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Hoàng Thị L tuy không đến Tòa để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như không chịu đến Tòa để tham gia phiên tòa nhưng có lời khai thừa nhận có hót của bà T 02 đầu hui vào các ngày 21/12/2015 và ngày 31/12/2015 âm lịch. Tổng cộng là 96.000.000đ đúng như lời trình bày của bà T. Nay bà đồng ý trả cho vợ chồng bà T, ông H khoản tiền trên. Từ những căn cứ trên xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận

Đối với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H cho rằng việc bà L vợ ông chơi hui với vợ chồng bà T ông không biết vì việc chơi huê chỉ một mình bà L ký tên chứ ông không có ký. Ông không đồng ý cùng bà L trả nợ tiền hui cho bà T, ông H vì số tiền nợ này bà L tự chơi nên phải tự chịu trách nhiệm trả. Xét ý kiến của ông H, Hội đồng xét xử xét thấy: Tuy giao dịch dân sự chỉ diễn ra giữa nguyên đơn bà T, ông H cùng bị đơn là bà L nhưng ông H cùng bà L là vợ chồng đang chung sống trong thời kỳ hôn nhân, bà L thừa nhận mục đích của việc chơi hui của bà T là để có tiền để trả nợ tiền vay mà trong lúc khó khăn không có tiền bà đã vay để trang trải

cuộc sống gia đình. Bản thân ông H cũng thừa nhận trong gia đình thì bà L là người quản lý tiền bạc, chi tiêu sinh hoạt trong gia đình vì vậy xét thấy đây là khoản nợ chung của vợ chồng bà L, ông H nên căn cứ theo Điều 27, khoản 2 Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì ông H phải chịu trách nhiệm liên đới đối với giao dịch do bà L thực hiện nhằm đáp ứng nhu cầu thiết yếu của gia đình. Do vậy có cơ sở buộc ông H phải chịu trách nhiệm liên đới cùng bà L trả cho bà T, ông H số tiền hui còn thiếu là 96.000.000đ là đúng quy định của pháp luật.

Đối với lãi suất do nguyên đơn không yêu cầu nên hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những cơ sở trên Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà Lê Duyên Diễm T và ông Đặng Khánh H là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn bà Hoàng Thị L cùng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H phải liên đới cùng nhau trả cho nguyên đơn số tiền nợ hui là 96.000.000đ.

- **Về án phí:** Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Hoàng Thị L và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 03 Điều 26, điểm a khoản 01 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 03 Điều 228 Bộ Luật Tổ tụng dân sự;

Điều 479 Bộ luật dân sự năm 2005;

Điều 357, Điều 468, điểm c khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 27, Điều 30; khoản 02 Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Luật thi hành án dân sự.

2. Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Duyên Diễm T và ông Đặng Khánh H. Buộc bị đơn bà Hoàng Thị L cùng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H phải trả cho bà Lê Duyên Diễm T và ông Đặng Khánh H số tiền là 96.000.000 đồng (*Chín mươi sáu triệu đồng*).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 01 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3/ Án phí: Bà Hoàng Thị L cùng ông Nguyễn Văn H phải nộp 4.800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Lê Duyên Diễm T và ông Đặng Khánh H 2.400.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0023565 ngày 04/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Phan Thiết.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn bà Hoàng Thị L và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, của bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Nơi nhận :

THẨM

-VKS tp.Phan Thiết

-Chi cục THADSTP Phan Thiết

-Đương sự

-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Phạm Phong Lan